

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 14 - 7 - 2023  
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Văn Bình;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đỗ Minh Tân

2. Ông Lê Anh Việt

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thụy Thùy Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2023/QĐST-DS ngày 03/7/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Nh, sinh năm 1969 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Hòa H, xã Hòa T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hòa H, xã Hòa T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc Nh trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nh và ông H sau khi tìm hiểu được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân, có đám cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23/12/2002.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng càng về sau thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do ông H ăn chơi, cờ bạc. Khi có rượu thì ông

H ghen tuông vô cớ làm vợ chồng cự cãi nhau, tình cảm dần phai nhạt nên vợ chồng sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay.

Trong thời gian ly thân thì vợ chồng cũng không thể tìm được tiếng nói chung. Do cảm thấy không thể hàn gắn được tình cảm nên nay bà Nguyễn Ngọc Nh yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Dương, sinh năm 1993 và Nguyễn Thị Ngọc Trang, sinh năm 1994 đều đã trưởng thành tự lao động, sinh sống được nên không yêu cầu xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Bị đơn ông Nguyễn Văn H dù được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt nên ông H không có ý kiến trình bày***

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Theo đơn khởi kiện bà Nguyễn Ngọc Nh yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn H. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ dân sự, tranh chấp hôn nhân gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và ông H đang cư trú tại ấp Hòa H, xã Hòa T, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Bà Nguyễn Ngọc Nh có đơn xin vắng mặt. Ông Nguyễn Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần 2 nhưng vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

#### **[2] Về nội dung vụ án:**

[2.1] Xét quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Ngọc Nh và ông Nguyễn Văn H, Hội đồng xét thấy như sau:

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Ngọc Nh và ông Nguyễn Văn H phát sinh trên cơ sở tự nguyện, được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 23 tháng 12 năm 2002 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo bà Nh xác định: Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng càng về sau thì cuộc sống chung của vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân

do ông H ăn chơi, cờ bạc. Khi có rượu thì ông H ghen tuông vô cớ làm vợ chồng cự cãi nhau, tình cảm dần phai nhạt nên bà Nh và ông H đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay.

Trong thời gian Tòa thụ lý vụ án, mặc dù Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập ông H nhiều lần để tạo điều kiện cho các bên hòa giải, hàn gắn tình cảm với nhau nhưng ông H không đến và cũng không có văn bản ý kiến gửi về Tòa án xem xét. Điều này cho thấy ông H cũng không có ý định hàn gắn tình cảm để quay về chung sống với bà Nh. Còn bà Nh thì luôn giữ yêu cầu được ly hôn với ông H. Xét mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được, cuộc sống của vợ chồng không còn tiếng nói chung nên đã thỏa mãn điều kiện để cho ly hôn theo Điều 56 Bộ luật tố tụng dân sự.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nh, cho bà Nguyễn Ngọc Nh được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

[2.2] Về con chung: Bà Nh xác định, trong thời gian chung sống thì bà Nh và ông H có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Dương, sinh năm 1993 và Nguyễn Thị Ngọc Trang, sinh năm 1994 đều đã trưởng thành tự lao động, sinh sống được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Nh không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về nợ chung: Bà Nh xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc Nh phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; Khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị định 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Về hôn nhân: Cho bà Nguyễn Ngọc Nh được ly hôn với ông Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Do anh Nguyễn Hoàng Dương và chị Nguyễn Thị Ngọc Trang đều đã trưởng thành tự lao động, sinh sống được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Bà Nh không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Bà Nh xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc Nh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0017457 ngày 26/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

6. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Ngọc Nh, ông Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã Hòa Tân (số 901/2002);
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Châu Văn Bình**